

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của bà Đỗ Thị Hình và ông Nguyễn Văn Vận,
địa chỉ: xóm Đập Tràn, xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên (lần hai)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật số 136/2025/QH15 ngày 10/12/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 155/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 27/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc giao nhiệm vụ xác minh nội dung khiếu nại;

Xét đơn khiếu nại ngày 19/01/2026 của bà Đỗ Thị Hình và ông Nguyễn Văn Vận, địa chỉ: xóm Đập Tràn, xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo số 587/BC-SNNMT ngày 30/6/2026 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Đỗ Thị Hình và ông Nguyễn Văn Vận, địa chỉ xóm Đập Tràn, xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên và Văn bản số 9690/SNNMT-QLĐĐ ngày 07/8/2026 báo cáo kết quả đối thoại với công dân Đỗ Thị Hình và Nguyễn Văn Vận, với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại

Ngày 19/01/2026, bà Đỗ Thị Hinh và ông Nguyễn Văn Vận có Đơn khiếu nại Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vô Tranh về việc giải quyết khiếu nại lần đầu. Bà Đỗ Thị Hinh và ông Nguyễn Văn Vận đề nghị:

(1). Hủy toàn bộ Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vô Tranh và hủy Công văn số 181/KT-ĐĐ ngày 13/10/2025 của Phòng Kinh tế xã Vô Tranh về việc trả lời ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hinh, thường trú tại xóm Đập Tràn, xã Vô Tranh;

(2) Giải quyết lại, làm rõ vị trí thực tế của thửa đất số 123, tờ bản đồ số 68, diện tích 2.000 m² đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1993 và thửa đất số 123b, tờ bản đồ số 68, diện tích 2.280 m² đã cấp cho ông Nguyễn Văn Phúc;

(3). Xác định, giải quyết đối với 400 m² đất ở mà người khiếu nại cho rằng đã được cấp năm 1993.

Đối với nội dung đề nghị giải quyết trả lại thửa số 210 và thửa đất số 212, tờ bản đồ số 32 tại Đơn khiếu nại. Nội dung này không thuộc nội dung khiếu nại đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vô Tranh giải quyết tại Quyết định số 19/QĐ-UBND nên không thuộc phạm vi giải quyết khiếu nại lần hai tại Quyết định này.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người đã giải quyết khiếu nại lần đầu

1. Nội dung khiếu nại của bà Đỗ Thị Hinh và ông Nguyễn Văn Vận đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vô Tranh giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 10/01/2026⁽¹⁾, trong đó kết luận nội dung khiếu nại là sai toàn bộ và giữ nguyên nội dung trả lời tại Công văn số 181/KT-ĐĐ của Phòng Kinh tế xã Vô Tranh, cụ thể:

- Nội dung khiếu nại của bà Đỗ Thị Hinh là sai toàn bộ, vì: Công văn số 181/KT-ĐĐ, ngày 08/10/2025 của Phòng Kinh tế trả lời “không có cơ sở để xác định 400 m² đất ở của ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hinh tại thửa đất số 214, tờ bản đồ số 32 xã Tứ Tranh (cũ)”, trên cơ sở kết quả xác minh hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 214, tờ bản đồ 32 của ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hinh đã đảm bảo về trình tự, thủ tục quy định của pháp luật tại thời điểm. Việc đối chiếu từ thửa đất số 123, tờ bản đồ số 68 đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn Vận (vợ là bà Đỗ Thị Hinh) năm 1993 sang bản đồ địa chính đo đạc năm 2002 tương ứng với thửa đất số 214, tờ bản đồ số 32 là đúng với quá trình và hiện trạng, thực tế sử dụng đất của ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hinh từ trước đến nay. Tranh chấp quyền sử dụng đất liên quan đến thửa đất số 123, thửa đất số 123b tờ bản đồ 68 đã được Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải quyết theo quy định, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

⁽¹⁾ Quyết định giải quyết khiếu nại của bà Đỗ Thị Hinh (lần đầu).

- Giữ nguyên nội dung Công văn số 181/KT-ĐĐ, ngày 08/10/2025 của Phòng Kinh tế về việc trả lời đơn của ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hình tại xóm Đập Tràn, xã Vô Tranh.

2. Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vô Tranh, bà Đỗ Thị Hình và ông Nguyễn Văn Vận tiếp tục gửi Đơn khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị được giải quyết.

III. Kết quả kiểm tra, xác minh

Theo kết quả xác minh của Sở Nông nghiệp và Môi trường và hồ sơ thể hiện:

1. Về nguồn gốc, thời điểm, quá trình sử dụng đất

Theo Biên bản làm việc với đại diện xóm Đập Tràn, năm 1976, gia đình ông Nguyễn Văn Phúc (bố đẻ của ông Nguyễn Văn Vận) chuyển từ tỉnh Hà Tây đến khai hoang, sinh sống tại xóm Đập Tràn. Gia đình ông Nguyễn Văn Phúc có làm nhà tranh, đến khoảng năm 1983 làm lại nhà xây trên vị trí nền nhà cũ và sinh sống cùng vợ chồng ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hình.

Năm 1987 ông Nguyễn Văn Phúc ra ở vị trí khác và tạm giao cho vợ chồng ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hình sử dụng ngôi nhà đó. Đến khoảng tháng 9 năm 2012, gia đình ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hình làm lại nhà như hiện nay trên nền nhà cũ. Vị trí gia đình ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hình đang làm nhà ở có nguồn gốc là của ông Phúc khai hoang từ năm 1976. Ngoài ra, ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hình không có một vị trí nhà ở nào khác ngoài vị trí đang ở hiện nay.

Theo biên bản làm việc với gia đình ngày 25/5/2025 và kết quả xác minh tại địa phương, gia đình ông Nguyễn Văn Vận, bà Đỗ Thị Hình chỉ có một vị trí nhà ở từ trước đến nay là vị trí nhà hiện đang sử dụng, tương ứng thửa đất số 213, tờ bản đồ số 32 (bản đồ địa chính). Kết quả kiểm tra hiện trạng của Tổ xác minh cũng xác định thửa thửa đất số 213, tờ bản đồ số 32 là nơi có nhà ở và công trình phục vụ đời sống của gia đình.

2. Về thửa đất số 123, tờ bản đồ số 68 (bản đồ 299, đo đạc năm 1985)

Theo Báo cáo số 587/BC-SNNMT và hồ sơ xác minh, năm 1993, Ông Nguyễn Văn Vận được UBND huyện Phú Lương cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có số reri 262128 (*cấp theo bản đồ 299, đo đạc năm 1985; số giấy chứng nhận 00220 ngày 14/10/1993 tại Quyết định số 213*), gồm 06 thửa đất, trong đó có thửa đất số 123, tờ bản đồ số 68, diện tích 2.000 m², loại đất thổ cư.

Theo Quyết định số 33/QĐ-UB ngày 03/3/1998 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Lương về điều chỉnh Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại xã Túc Tranh đã điều chỉnh, chuyển đổi đất của ông Nguyễn Văn Vận sang mục đích trồng chè

trong đó có diện tích 2.000 m² tại thửa đất số 123, tờ bản đồ số 68 nêu trên, tương ứng với thửa đất số 121, tờ bản đồ số 23 (bản đồ năm 1996), loại đất chè⁽²⁾.

Năm 2003, ông Nguyễn Văn Vận kê khai cấp chuyển đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo bản đồ địa chính đo đạc năm 2002, thửa đất số 121, tờ bản đồ số 23 (bản đồ năm 1996) được đối chiếu tương ứng với thửa đất số 214, tờ bản đồ số 32 (bản đồ địa chính năm 2002), mục đích sử dụng là đất trồng chè, được Ủy ban nhân dân huyện Phú Lương cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ 01259, cấp ngày 06/11/2003.

Như vậy, thửa đất số 123, tờ bản đồ số 68 của ông Nguyễn Văn Vận đã được cấp chuyển đổi qua thửa đất số 121, tờ bản đồ số 23 (bản đồ năm 1996) và tương ứng với thửa đất số 214, tờ bản đồ số 32 (bản đồ địa chính năm 2002).

Kết quả xác minh hiện trạng và ý kiến của chính bà Đỗ Thị Hinh, ông Nguyễn Văn Vận đều xác định thửa đất số 214, tờ bản đồ số 32 từ năm 1976 đến nay sử dụng vào mục đích trồng chè, chưa bao giờ sử dụng để làm nhà ở. Kết quả kiểm tra hiện trạng của Tổ xác minh cũng xác định thửa đất số 214, tờ bản đồ số 32 đang sử dụng vào mục đích trồng chè, không có nhà ở.

3. Về thửa đất số 123b, tờ bản đồ số 68 và diện tích 400 m² đất ở

Theo hồ sơ và Kết luận số 596/KL-UBND ngày 09/6/2015 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Lương, thửa đất số 123, tờ bản đồ số 68 (*bản đồ 299 đo đạc năm 1985*) có diện tích 4.560 m². Thời điểm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1993, thửa đất số 123 nêu trên được chia thành thửa đất số 123 cấp cho ông Nguyễn Văn Vận với diện tích 2.000 m² và thửa đất số 123b cấp cho ông Nguyễn Văn Phúc với diện tích 2.280 m², trong đó thửa đất số 123b có diện tích 400 m² đất thổ cư và 1.880 m² đất vườn; việc chia tách thời điểm đó chưa được chỉnh lý trên bản đồ 299.

Tranh chấp giữa ông Nguyễn Văn Phúc với ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hinh liên quan đến thửa đất số 123b đã được Tòa án nhân dân huyện Phú Lương giải quyết tại Bản án số 07/2011/DSST ngày 29/11/2011 và Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên giải quyết phúc thẩm tại Bản án số 13/2012/DSPT ngày 21/3/2012. Bản án xác định phần đất từ thửa đất số 123b khi thể hiện trên bản đồ địa chính gồm các thửa đất số 213, 212, 211 và 210; riêng thửa đất số 213, tờ bản đồ số 32 có diện tích 702 m², trong đó có 400 m² đất thổ cư và 302 m² đất vườn. Tòa án buộc ông Nguyễn Văn Vận thanh toán cho ông Nguyễn Văn Phúc 115.817.451 đồng để tiếp tục sử dụng thửa đất số 213. Bản án đã có hiệu lực pháp luật và đã được các bên chấp hành.

⁽²⁾ Ông Nguyễn Văn Vận đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Quyết định số 32/QĐ-UB ngày 03/3/1998 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Lương

Sau khi chấp hành bản án và đăng ký biến động, thửa đất số 213, tờ bản đồ số 32 (bản đồ địa chính) đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hình ngày 19/8/2025, hồ sơ hiện nay thể hiện 400 m² đất ở tại thửa đất số 213. Như vậy, diện tích 400 m² đất ở gắn với thửa đất số 213, tờ bản đồ số 32 (bản đồ địa chính) có nguồn gốc từ thửa đất số 123b đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Văn Phúc.

3. Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vô Tranh và hủy Công văn số 181/KT-ĐĐ ngày 13/10/2025 của Phòng Kinh tế xã Vô Tranh

Công văn số 181/KT-ĐĐ 13/10/2025 của Phòng Kinh tế xã Vô Tranh trả lời ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hình với nội dung không có cơ sở xác định 400 m² đất ở của ông Nguyễn Văn Vận và bà Đỗ Thị Hình tại thửa đất số 214, tờ bản đồ số 32. Kết luận này phù hợp với hồ sơ điều chỉnh, cấp đổi Giấy chứng nhận qua các thời kỳ và hiện trạng sử dụng đất, kết quả xác minh hiện trạng và lời trình bày của người khiếu nại về việc thửa đất số 214 được sử dụng trồng chè, không có nhà ở.

Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu hủy Công văn số 181/KT-ĐĐ ngày 13/10/2025; nội dung giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của Chủ tịch UBND xã Vô Tranh là có căn cứ.

IV. Kết quả đối thoại

Ngày 24/7/2026, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì đối thoại với bà Đỗ Thị Hình và ông Nguyễn Văn Vận; tham dự có đại diện Thanh tra tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, Ủy ban nhân dân xã Vô Tranh và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực VII.

Các cơ quan tham dự thống nhất với kết quả xác minh tại Báo cáo số 587/BC-SNNMT ngày 30/6/2026; thống nhất nội dung khiếu nại không có cơ sở, không công nhận nội dung khiếu nại và giữ nguyên nội dung giải quyết tại Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vô Tranh. Bà Đỗ Thị Hình và ông Nguyễn Văn Vận không nhất trí với kết quả xác minh của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

V. Kết luận

1. Thửa đất số 123, tờ bản đồ số 68 đã được chuyển đổi, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tương ứng với thửa đất số 214, tờ bản đồ địa chính số 32, mục đích sử dụng sau điều chỉnh, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đất trồng cây lâu năm.

2. Đối với yêu cầu tìm lại 400 m² đất ở tại thửa đất số 214, tờ bản đồ số 32: không có tài liệu, cơ sở xác định diện tích 400 m² đất ở tại thửa đất số 214. Hồ sơ và hiện trạng của thửa đất số 214 là đất trồng cây lâu năm.

3. Phần diện tích 400 m² đất ở tại thửa đất số 213 có nguồn gốc từ thửa đất số 123b đã cấp cho ông Nguyễn Văn Phúc; tranh chấp liên quan đã được Tòa án nhân dân giải quyết bằng bản án có hiệu lực pháp luật, các bên đã chấp hành và thửa đất số 213 đã được đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo kết quả giải quyết của Tòa án.

4. Nội dung trả lời tại Công văn số 181/KT-ĐĐ ngày 13/10/2025 và nội dung giải quyết khiếu nại tại Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 phù hợp với kết quả kiểm tra, xác minh nêu trên. Không có căn cứ chấp nhận yêu cầu hủy Công văn số 181/KT-ĐĐ ngày 13/10/2025 của Phòng Kinh tế xã Vô Tranh và Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vô Tranh.

Nội dung khiếu nại lần hai của bà Đỗ Thị Hinh và ông Nguyễn Văn Vận là sai toàn bộ.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 10/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vô Tranh về việc giải quyết khiếu nại của bà Đỗ Thị Hinh, địa chỉ: xóm Đập Tràn, xã Vô Tranh, tỉnh Thái Nguyên (lần đầu) là đúng.

Điều 2. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này nếu bà Đỗ Thị Hinh và ông Nguyễn Văn Vận không đồng ý với giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thì bà Đỗ Thị Hinh và ông Nguyễn Văn Vận có quyền khởi kiện tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Vô Tranh; các cơ quan đơn vị, cá nhân có liên quan và bà Đỗ Thị Hinh, ông Nguyễn Văn Vận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *Tua*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Ban tiếp Công dân tỉnh;
- TT. Thông tin Dịch vụ sự nghiệp tỉnh (đăng tin ít nhất 15 ngày liên tục);
- Lưu: VT, CNN&XD.

Anhd. T9/2026

[Signature]

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Loan

